

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Y TẾ S-HEALTHCARE**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Y TẾ S-HEALTHCARE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: S-HEALTHCARE MEDICAL SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: S-MEDICAL., JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108852874

**3. Ngày thành lập:** 02/08/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 21, đường tiếp giáp công an, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | <p>Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng khám đa khoa.</li> <li>- Phòng khám chuyên khoa, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Phòng khám nội tổng hợp;</li> <li>b) Phòng khám chuyên khoa thuộc hệ nội: Tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, nhi và chuyên khoa khác thuộc hệ nội;</li> <li>c) Phòng khám tư vấn sức khỏe hoặc phòng tư vấn sức khỏe qua các phương tiện công nghệ thông tin, viễn thông;</li> <li>d) Phòng khám chuyên khoa ngoại;</li> <li>đ) Phòng khám chuyên khoa phụ sản;</li> <li>e) Phòng khám chuyên khoa nam học;</li> <li>g) Phòng khám chuyên khoa răng - hàm - mặt;</li> <li>h) Phòng khám chuyên khoa tai - mũi - họng;</li> <li>i) Phòng khám chuyên khoa mắt;</li> <li>k) Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ;</li> <li>l) Phòng khám chuyên khoa phục hồi chức năng;</li> <li>m) Phòng khám chuyên khoa tâm thần;</li> <li>n) Phòng khám chuyên khoa ung bướu;</li> <li>o) Phòng khám chuyên khoa da liễu;</li> <li>p) Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền; Phòng chẩn trị y học cổ truyền;</li> <li>q) Phòng khám chuyên khoa dinh dưỡng;</li> <li>r) Phòng khám hỗ trợ điều trị cai nghiện ma túy;</li> <li>s) Phòng khám, điều trị HIV/AIDS;</li> <li>t) Phòng xét nghiệm;</li> <li>u) Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, Phòng X-Quang;</li> <li>x) Phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng;</li> <li>y) Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp;</li> </ul> </li> </ul> | 8620(Chính) |
| 2.  | <p>Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công, người già và người khuyết tật không có khả năng tự chăm sóc</p> <p>Chi tiết: Hoạt động chăm sóc sức khỏe người già và người tàn tật không có khả năng tự chăm sóc</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 8730        |
| 3.  | <p>Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế</p> <p>Chi tiết: Bệnh viện đa khoa và bệnh viện chuyên khoa.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 8610        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông                             | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức        | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HVH | Số nhà 05/18 ngõ 85 đường Phan Bá Vành, tổ 37B, Phường Kỳ Bá, Thành phố Thái Bình, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 199.960    | 1.999.600.000         | 99,980    | 1001146684                                                                                  |         |
|     |                                         |                                                                                             | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                                         |                                                                                             | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                                         |                                                                                             | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                                         |                                                                                             | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                                         |                                                                                             | Tổng số                   | 199.960    | 1.999.600.000         | 99,980    |                                                                                             |         |
|     |                                         |                                                                                             |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | TRÍ THỊ BÍCH                            | Thôn Dục Nội, Xã Việt Hùng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                      | Cổ phần phổ thông         | 20         | 200.000               | 0,010     | 001180016699                                                                                |         |
|     |                                         |                                                                                             | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                                         |                                                                                             | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                                         |                                                                                             | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                                         |                                                                                             | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                                         |                                                                                             | Tổng số                   | 20         | 200.000               | 0,010     |                                                                                             |         |
|     |                                         |                                                                                             |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |                       |                                                                                                         |                                    |    |         |       |                  |
|---|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----|---------|-------|------------------|
| 3 | TRẦN THỊ<br>HỒNG HẠNH | Số 27 Villa 2 Khu<br>nhà ở và TTTM,<br>Phường Hà Cầu,<br>Quận Hà Đông,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 20 | 200.000 | 0,010 | 0011820259<br>99 |
|   |                       |                                                                                                         | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0  | 0       | 0,000 |                  |
|   |                       |                                                                                                         | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0  | 0       | 0,000 |                  |
|   |                       |                                                                                                         | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0  | 0       | 0,000 |                  |
|   |                       |                                                                                                         | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0  | 0       | 0,000 |                  |
|   |                       |                                                                                                         | Tổng số                            | 20 | 200.000 | 0,010 |                  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài, nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TRÍ THỊ BÍCH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/09/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001180016699

Ngày cấp: 16/05/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư Trú và DLQG về dân cư.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Dục Nội, Xã Việt Hùng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Dục Nội, Xã Việt Hùng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội